

Bản án số: 432/2017/HSST
Ngày: 07/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Khắc Mã
2. Ông Trần Trọng Tú

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Hiếu, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường UBND phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 435/2017/HSST ngày 21/11/2017 đối với bị cáo

Họ và tên: Lê Thanh H, tên gọi khác: không; sinh ngày 17 tháng 01 năm 1971; ĐKKHKT: Tổ 2, phường H, thành phố Thái Nguyên; chỗ ở: Tổ 27, phường P, thành phố Thái Nguyên; dân tộc: Kinh; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Kim S và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Lê Thị Thu H1; có 02 con chung; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ ngày 28/8/2017, Tổ công tác của Công an phường T, thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra hành chính phòng 205 nhà nghỉ Phương Đông, thuộc tổ 5, phường T, thành phố Thái Nguyên có hai đối tượng gồm: Lê Thanh H, sinh năm 1971, trú tại tổ 2, phường H, thành phố Thái Nguyên và Đào Thanh H2, sinh năm 1989, trú tại thôn X, xã T, huyện C, thành phố H; cả hai đều tạm trú tại tổ 27, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác phát hiện, thu giữ:

- Tại đầu giường ngủ trong phòng 205 có 01 khẩu súng dạng côn quay, số ký hiệu 15K58995 và 06 viên đạn chưa qua sử dụng;

- Tại gầm giường của phòng 205: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 27 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng;

- Tại bồn đựng nước của bột vệ sinh: 02 túi nilon màu trắng, bên trong có 45 viên nén (01 viên màu xanh, 44 viên màu hồng); 13 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 03 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 45 gói nhỏ màu bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu hồng và 01 cân điện tử màu đen, trên mặt có chữ “POCKET SCALE”.

Theo H và H2 khai trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, đó là Hêrôin, ma túy đá và ma túy tổng hợp của H và H2, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và H2, thu giữ, niêm phong toàn bộ số vật chứng nêu trên theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định trọng lượng số vật chứng thu giữ của H và H2 như sau:

- Số chất bột màu trắng có trọng lượng: 16,912 gam.
- Số chất tinh thể màu trắng có trọng lượng: 6,201 gam.
- Số chất bột màu hồng có trọng lượng: 2,369 gam.
- Số viên nén có trọng lượng 4,557 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 974 ngày 03/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của Lê Thanh H là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng ban đầu 16,912 gam.

- Chất tinh thể màu trắng, chất bột màu hồng và các viên nén thu giữ của Lê Thanh H là chất ma túy, loại Methamphetamine, mẫu H2 có trọng lượng 6,021 gam, mẫu H3 có trọng lượng 2,369 gam, mẫu H4 có trọng lượng 4,557 gam.

Tại bản kết luận giám định số 4560/C54 (P3) ngày 20/9/2017 của Viện khoa học hình sự tổng cục Cảnh sát kết luận: Khẩu súng có số, ký hiệu 15K58995 gửi giám định là súng bắn đạn đầu bi sử dụng áp lực của hơi gas, thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng; 06 viên đạn gửi giám định là đạn đầu bi, dùng bắn được cho khẩu súng trên. Khi sử dụng súng và đạn trên bắn vào người có thể gây thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng thay đổi lời khai như sau:

Lê Thanh H khai nhận: Toàn bộ số vật chứng nêu trên là của H, do H mua của một người đàn ông tên Thái (không rõ lai lịch địa chỉ) trước khi bị bắt khoảng 4 ngày, tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ với giá 10.000.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được số ma túy nêu trên, H đến nhà nghỉ Phương Đông thuê phòng trọ 205 để cất giấu và sử dụng ma túy trong phòng. Khoảng 20 giờ ngày 27/8/2017, Đào Thanh H2 là bạn gái của H đến và ở cùng H tại phòng 205. Đến khoảng 15 giờ ngày 28/8/2017, tổ công tác Công an phường Trung Thành đến kiểm tra hành chính đối với H và H2, thu giữ vật chứng như nêu trên. H khai việc cất giấu ma túy để sử dụng trong phòng 205, H không cho H2 biết.

Đối với khẩu súng dạng côn quay, số, ký hiệu 15K58995 và 06 viên đạn chưa qua sử dụng, H khai đó là súng của H do H mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ gần cửa khẩu Lào Cai khoảng 4 đến 5 tháng trước khi bị bắt với giá 5.500.000 đồng, mua về để sưu tầm ngoài ra không có mục đích gì khác.

Đào Thanh H2 khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 27/8/2017, H2 đến nhà nghỉ Phương Đông ở với H đến khi tổ công tác Công an phường T kiểm tra phòng 205. H2 không biết việc H cất giấu ma túy trong phòng, cũng không sử dụng ma túy.

* Vật chứng của vụ án: 05 bì niêm phong ký hiệu lần lượt là H, H1, H2, H3, H4; 01 cân điện tử màu đen có in chữ “POCKET SCALE” hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên;

01 khẩu súng có số, ký hiệu 15K58995 và 06 viên đạn, UBND thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 449/KSĐT-MT ngày 20/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Lê Thanh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 449/KSĐT-MT ngày 20/11/2017, nhưng thay đổi nội dung truy tố từ điểm h khoản 2 Điều 194 sang điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 9 đến 10 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại bản Kết luận giám định số 974 ngày 03/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Thanh H là ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng ban đầu là 16,912 gam; Chất tinh thể màu trắng, chất bột màu hồng và các viên nén thu giữ của Lê Thanh H là chất ma túy,

loại Methamphetamine, mẫu H2 có trọng lượng 6,021 gam, mẫu H3 có trọng lượng 2,369 gam, mẫu H4 có trọng lượng 4,557 gam.

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 28/8/2017, Công an phường T phát hiện Lê Thanh H đã có hành vi cất giấu 16,912 gam Hê rô in và 13,127 gam Methamphetamine tại phòng 205 nhà nghỉ Phương Đông, thuộc tổ 5, phường T, thành phố Thái Nguyên thì bị bắt quả tang. Bị cáo tàng trữ hai loại ma túy là Hêrôin và Methamphetamine, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” định khung theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, là có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm g đến điểm n khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Lê Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản cáo trạng số 449/KSĐT-MT ngày 20/11/2017 và ý kiến thay đổi nội dung truy tố từ điểm h khoản 2 Điều 194 sang điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố, mẹ đẻ là ông Lê Kim Svà bà Nguyễn Thị M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ Luật hình sự.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ nhiều loại ma túy với số lượng tương đối lớn, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bản thân là người nghiện ma túy, biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy các phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy thu giữ của Lê Thanh H còn lại sau giám định ký hiệu H, H1, H2, H3, H4; 01 cân điện tử màu đen.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Đào Thanh H2, sinh năm 1989, trú tại thôn Xuân, xã T, huyện C, thành phố H có mặt tại phòng 205 khi H bị bắt. Quá trình điều tra H2 thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi đồng phạm với Lê Thanh H, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Lê Thanh H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Lê Thanh H 9 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/8/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Lê Thanh H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy các phong bì niêm phong ký hiệu ký hiệu H, H1, H2, H3, H4; 01 cân điện tử màu đen trên mặt có chữ “POCKET SCALE”. (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 13/11/2017)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 buộc bị cáo Lê Thanh H chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu